

PHỤ LỤC 1

Nội dung đề xuất điều chỉnh, sửa đổi bổ sung Điều lệ ACV
(Đính kèm Tờ trình số TTr-TCTCHKVN ngày / /2018)

1. Theo tình hình hoạt động thực tế tại ACV:

	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH	GHI CHÚ
Điều 29. Thâm quyền triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông			
Khoản 29.5	Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho công ty.	Bỏ khoản này	Khó thực hiện trong thực tế.
Khoản 29.7	Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường thiệt hại phát sinh cho công ty.	Bỏ khoản này	
Điều 44. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị			
Khoản 44.7	Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định tại điểm d khoản 2 Điều 135, khoản 1 và	Trừ trường hợp các hợp đồng của ACV phải do Đại Hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị <u>thông qua hoặc quyết định thực hiện, sửa đổi, hủy bỏ</u> các hợp đồng hợp đồng mua, bán, và hợp đồng khác có giá trị <u>bằng hoặc lớn hơn 2000 tỷ VNĐ</u>	- Căn cứ tình hình hoạt động thực tế hiện nay tại ACV và để đảm bảo trách nhiệm của HĐQT, nếu tiếp tục áp dụng quy định như Điều lệ hiện hành thì

	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH	GHI CHÚ
	khoản 3 Điều 162 của Luật Doanh nghiệp	của ACV. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định tại điểm 28.1.6 khoản 28.1 Điều 28, khoản 1 và khoản 3 Điều 75 của Điều lệ này.	HĐQT phải thông qua tất cả các hợp đồng chỉ loại trừ 1 số trường hợp theo quy định pháp luật. - Đảm bảo đồng nhất với quy định của Luật doanh nghiệp 2014, cụ thể là điểm h khoản 2 điều 149, quy định về quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị và điểm c khoản 3 điều 27 TT 95.
Khoản 44.10	Ban hành các quy định phân cấp: (44.10.1) Tuyển, bổ nhiệm, miễn nhiệm, quản lý cán bộ các cấp; (44.10.2) Đầu tư, mua sắm trang thiết bị; (44.10.3) Tuyển dụng và sử dụng lao động	Bỏ quy định cụ thể (44.10.1), (44.10.2), (44.10.3) như Điều lệ hiện hành, chỉ quy định tổng quát về thẩm quyền như sau: “Ban hành các quy chế quản lý nội bộ của ACV”	Vì trong quá trình hoạt động của ACV, căn cứ tình hình kinh doanh mà HĐQT có thể ban hành thêm các quy chế, quy định phân cấp áp dụng cho nhiều lĩnh vực khác nhau, chứ không chỉ riêng cho 3 lĩnh vực được quy định tại Điều lệ hiện hành
Khoản 44.14	Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của ACV	Bỏ nội dung này	Đã được quy định tại khoản 44.10 và khoản 44.16 Điều lệ hiện hành.
Khoản 44.16	Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của công ty, quyết định thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc	Điều chỉnh lại như sau: Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của công ty , quyết định thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh	Phần nội dung “quy chế quản lý nội bộ của công ty” đã được quy định tại khoản 44.10

	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH	GHI CHÚ
	góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác	ngành khác	
Điều 60. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế Tổng giám đốc			
Điểm 60.2.3	Trường hợp Tổng giám đốc bị bãi nhiệm Cố tình vi phạm hoặc vi phạm gây hậu quả nghiêm trọng trong việc thực hiện Điều lệ ACV, chế độ quản lý tài chính và các quy chế quản lý nội bộ khác; vi phạm nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị ACV	<i>Điều chỉnh như sau:</i> 60.2.3. Cố tình vi phạm hoặc vi phạm <u>quy định pháp luật</u>, Điều lệ ACV, chế độ quản lý tài chính và các quy chế quản lý nội bộ khác; vi phạm nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị ACV <u>gây hậu quả nghiêm trọng</u>	Làm rõ nghĩa hơn nội dung quy định hiện hành.
Khoản 60.4	Quy định về việc cử người thay thế Tổng giám đốc khi Tổng giám đốc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm: Trong trường hợp Tổng Giám đốc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm theo quy định tại khoản 60.1 và 60.2 Điều này, người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty sẽ điều hành hoạt động hàng ngày của ACV cho đến khi Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới hoặc cử người tạm thay thế. Hội đồng quản trị gửi thông báo bằng văn bản cho Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và tiến hành các thủ tục để bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới theo quy định của pháp luật.	Đề nghị điều chỉnh như sau: Trong trường hợp Tổng Giám đốc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm theo quy định tại khoản 60.1 và 60.2 Điều này, người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty sẽ điều hành hoạt động hàng ngày của ACV cho đến khi Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới hoặc cử người tạm thay thế. Hội đồng quản trị gửi thông báo bằng văn bản cho Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và tiến hành các thủ tục để bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới theo quy định của pháp luật, <u>Hội đồng quản trị cử người khác tạm làm người đại diện theo pháp luật của công ty, điều hành hoạt động hàng ngày của ACV cho đến khi Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới. Hội đồng quản trị gửi thông báo bằng văn bản cho Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và tiến</u>	Để phù hợp cơ cấu tổ chức thực tế của ACV hiện nay: Tổng giám đốc đang là người đại diện pháp luật của ACV.

	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH	GHI CHÚ
	của pháp luật.	<u>hành các thủ tục để bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới theo quy định của pháp luật.</u>	
Điều 70. Bãi nhiệm, miễn nhiệm Kiểm soát viên			
Khoản 70.3	Trường hợp Ban Kiểm soát vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của mình có nguy cơ gây thiệt hại cho ACV thì Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông để xem xét và miễn nhiệm Ban Kiểm soát đương nhiệm và bầu Ban Kiểm soát mới thay thế	Bỏ khoản 70.3	-

2. Theo các nội dung quy định tại Nghị định 71/2017/NĐ-CP và Thông ty 95/2017/TT-BTC và các quy định của pháp luật

TT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH ACV	ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH THEO ĐIỀU LỆ MẪU TẠI TT 95/2017/TT-BTC VÀ QUY ĐỊNH TẠI NĐ 71/2017/NĐ-CP	GHI CHÚ
I	CÁC QUY ĐỊNH VỀ CỔ PHẦN		
1	Điều 19. Chuyển nhượng cổ phần Được quy định như điều 126 LDN 2014 và 1 số nội dung khác căn cứ điều kiện hoạt động sản xuất kinh doanh của ACV	<i>Bổ sung thêm 1 khoản quy định hạn chế chuyển nhượng và các quyền liên quan đến cổ phần chưa thanh toán đủ</i> Điều 19.3. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ <u>không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan</u> như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.	Tham chiếu khoản 2 điều 9 TT 95. Việc bổ sung sẽ đảm bảo quyền lợi cho ACV
2	Chưa quy định nội dung “Thu hồi cổ phần”	<i>Bổ sung thêm 1 điều “Thu hồi cổ phần” ngay sau điều</i>	Tham chiếu điều 10 TT 95

TT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH ACV	ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH THEO ĐIỀU LỆ MẪU TẠI TT 95/2017/TT-BTC VÀ QUY ĐỊNH TẠI ND 71/2017/ND-CP	GHI CHÚ
		<p><i>19 của Điều lệ hiện hành</i></p> <p>Điều 20. Thu hồi cổ phần</p> <p>1. Trường hợp cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả để mua cổ phần, Hội đồng quản trị thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số tiền còn lại.</p> <p>2. Thông báo thanh toán phải ghi rõ thời hạn thanh toán mới (tối thiểu là bảy (07) ngày kể từ ngày gửi thông báo), địa điểm thanh toán và thông báo phải ghi rõ trường hợp không thanh toán theo đúng yêu cầu, số cổ phần chưa thanh toán hết sẽ bị thu hồi.</p> <p>3. Hội đồng quản trị có quyền thu hồi các cổ phần chưa thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong trường hợp các yêu cầu trong thông báo nêu trên không được thực hiện.</p> <p>4. Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán quy định tại khoản 3 Điều 111 Luật doanh nghiệp. Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp.</p> <p>5. Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó vào thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng quản trị.</p> <p>6. Thông báo thu hồi được gửi đến người nắm giữ cổ phần bị thu hồi trước thời điểm thu hồi. Việc thu hồi vẫn có hiệu lực kể cả trong trường hợp có sai sót hoặc</p>	<p>Việc bổ sung sẽ đảm bảo quyền lợi cho ACV</p>

TT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH ACV	ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH THEO ĐIỀU LỆ MẪU TẠI TT 95/2017/TT-BTC VÀ QUY ĐỊNH TẠI ND 71/2017/ND-CP	GHI CHÚ
		bắt cần trong việc gửi thông báo.	
II	CÁC QUY ĐỊNH VỀ CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG		
1	Chưa quy định nội dung “Thay đổi các quyền” đối với một loại cổ phần ưu đãi nào đó	<p><i>Bổ sung thêm 1 điều “Thay đổi các quyền” ngay sau điều 28 của Điều lệ hiện hành</i></p> <p>Thay đổi các quyền</p> <p>1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nêu trên biểu quyết thông qua. Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu hai (02) cổ đông (hoặc đại diện được ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu một phần ba (1/3) giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong vòng ba mươi (30) ngày sau đó và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang</p>	Tham chiếu điều 17 TT 95 Hiện tại, toàn bộ số cổ phần của ACV là cổ phần phổ thông (quy định tại khoản 15.3 điều lệ hiện hành). Do vậy, Quy định “Thay đổi các quyền” chỉ được áp dụng khi ACV ban hành thêm 1 hay 1 số loại cổ phần ưu đãi trong tương lai.

TT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH ACV	ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH THEO ĐIỀU LỆ MẪU TẠI TT 95/2017/TT-BTC VÀ QUY ĐỊNH TẠI ND 71/2017/ND-CP	GHI CHÚ
		<p>bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.</p> <p>2. Thủ tục tiến hành các cuộc họp riêng biệt như vậy được thực hiện tương tự với các quy định tại Điều 34 và Điều 36 Điều lệ này.</p> <p>3. Trừ khi các điều khoản phát hành cổ phần quy định khác, các quyền đặc biệt gắn liền với các loại cổ phần có quyền ưu đãi đối với một số hoặc tất cả các vấn đề liên quan đến việc phân phối lợi nhuận hoặc tài sản của ACV không bị thay đổi khi ACV phát hành thêm các cổ phần cùng loại.</p>	
2	<p>Quy định về yêu cầu triệu tập họp đại HĐCĐ</p> <p>29.3.4. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 24.2 Điều 24 của Điều lệ này. Yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản, trong đó mỗi bản phải có chữ ký của tối thiểu một cổ đông có liên quan</p>	<p>Điều chỉnh điểm 29.3.4 của Điều lệ hiện hành</p> <p>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 24.2 Điều 24 Điều lệ này yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;</p>	<p>Tham chiếu điểm d khoản 3 điều 14 TT 95.</p> <p>Điều chỉnh chặt chẽ hơn điều kiện để Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định của pháp luật được yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông</p>
3	<p>Trường hợp phải triệu tập họp ĐHĐCĐ và thời hạn triệu tập</p> <p>29.3.3. Số thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên</p>	<p><i>Bổ sung cụ thể điểm 29.3.3 và khoản 29.4 Điều lệ hiện hành như sau:</i></p> <p>29.3.3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp: Số thành viên Hội</p>	<p>Tham chiếu khoản c điều 14 TT 95</p> <p>Căn cứ thực tế cơ cấu tổ chức của ACV hiện chưa trở thành công ty</p>

TT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH ACV	ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH THEO ĐIỀU LỆ MẪU TẠI TT 95/2017/TT-BTC VÀ QUY ĐỊNH TẠI ND 71/2017/ND-CP	GHI CHÚ
	<p>theo quy định của pháp luật</p> <p>29.4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị còn lại theo quy định tại điểm 29.3.3 hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm 29.3.4 và điểm 29.3.5 khoản 29.3 Điều này.</p>	<p>đồng quản trị, <u>thành viên độc lập Hội đồng quản trị</u>, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật</p> <p>29.4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, <u>thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc kiểm soát viên</u> còn lại theo quy định tại điểm 29.3.3 hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm 29.3.4 và điểm 29.3.5 khoản 29.3 Điều này.</p>	<p>niêm yết, do đó ACV chưa có chức danh thành viên độc lập HĐQT, tuy nhiên theo tinh thần Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán và ND 95 thì thành viên độc lập HĐQT là 1 yêu cầu bắt buộc khi ACV trở thành công ty niêm yết.</p>
III	CÁC QUY ĐỊNH VỀ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ		
1	<p>42.2. Cơ cấu của HĐQT</p> <p>.... Đồng thời, cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị cần đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên nắm giữ các chức danh điều hành với các thành viên không điều hành và thành viên độc lập.</p> <p>=> chưa quy định cụ thể tỷ lệ</p>	<p>Cơ cấu của HĐQT <u>đối với công ty niêm yết</u>: Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị khi ACV trở thành công ty niêm yết.</p>	<p>Căn cứ thực tế cơ cấu tổ chức của ACV hiện chưa trở thành công ty niêm yết, do đó ACV chưa có chức danh thành viên độc lập HĐQT, tuy nhiên theo tinh thần Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán và ND 71 thì thành viên độc lập HĐQT là 1 yêu cầu bắt buộc khi ACV trở thành công ty niêm yết. Do vậy các quy định liên quan cũng được xem xét điều chỉnh.</p>
2	<p>Điều 43. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>43.1.3. Thành viên HĐQT ACV có thể đồng</p>	<p><i>Điều chỉnh điểm 43.1.3 của Điều lệ hiện hành như sau:</i></p> <p>Thành viên Hội đồng quản trị không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại quá 03 công ty</p>	<p>Tham chiếu khoản 3 điều 12 ND 71. Quy định này sẽ đảm bảo hơn quyền lợi của ACV.</p>

TT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH ACV	ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH THEO ĐIỀU LỆ MẪU TẠI TT 95/2017/TT-BTC VÀ QUY ĐỊNH TẠI ND 71/2017/ND-CP	GHI CHÚ
	thời là thành viên HĐQT của công ty khác	khác.	
3	Điều 44. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị		
3.1	Được quy định theo điều 149 LDN 2014 và bổ sung 1 số quyền căn cứ điều kiện hoạt động sản xuất kinh doanh của ACV	<p>Ngoài quyền và nghĩa vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp đã được điều lệ hiện hành của ACV quy định, một số nội dung sau được bổ sung vào điều 44 Điều lệ hiện hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải quyết các khiếu nại của ACV đối với người điều hành doanh nghiệp cũng như quyết định lựa chọn đại diện của ACV để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý đối với người điều hành đó; - Báo cáo Đại hội đồng cổ đông việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc; - Chỉ định và bãi nhiệm những người được ACV ủy nhiệm là đại diện thương mại và Luật sư của ACV; - Phê chuẩn các vấn đề kinh doanh hoặc giao dịch mà Hội đồng quyết định cần phải có sự chấp thuận trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình; 	<p>Tham chiếu khoản 2, 3 điều 27 TT 95</p> <p><i>Riêng đối với nội dung “HĐQT có quyền phê chuẩn các khoản đầu tư không thuộc kế hoạch kinh doanh và ngân sách vượt quá ... đồng Việt Nam hoặc các khoản đầu tư vượt quá 10% giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm”, đề nghị sẽ xem xét để điều chỉnh cụ thể hơn nội dung phân cấp đầu tư tại QĐ 251 của ACV</i></p>
3.2	<p>44.8. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển 05 năm và kế hoạch kinh doanh hàng năm của công ty ACV, bao gồm:</p> <p>44.8.1. Kế hoạch sử dụng vốn và tài sản</p> <p>44.8.2. Kế hoạch đầu tư, sửa chữa</p> <p>44.8.3. Kế hoạch doanh thu – chi phí</p> <p>44.8.4. Kế hoạch tuyển dụng, sử dụng lao động</p>	<p>Một số nội dung sau được sửa đổi:</p> <p>Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn, dài hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty, bao gồm:</p> <p>44.8.1. Kế hoạch sử dụng vốn và tài sản</p> <p>44.8.2. Kế hoạch đầu tư, sửa chữa</p> <p>44.8.3. Kế hoạch doanh thu – chi phí</p> <p>44.8.4. Kế hoạch tuyển dụng, sử dụng lao động</p>	

TT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH ACV	ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH THEO ĐIỀU LỆ MẪU TẠI TT 95/2017/TT-BTC VÀ QUY ĐỊNH TẠI ND 71/2017/ND-CP	GHI CHÚ
	44.8.5. Kế hoạch tiền lương, tiền thưởng 44.8.6. Kế hoạch sử dụng các quỹ	44.8.5. Kế hoạch tiền lương, tiền thưởng 44.8.6. Kế hoạch sử dụng các quỹ	
3.3	44.18. Trình báo cáo quyết toán tài chính hằng năm lên Đại hội đồng cổ đông;	44.18. Trình <u>báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán</u> , báo cáo quản trị công ty lên Đại hội đồng cổ đông;	
3.4	44.22. Thông qua việc thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của ACV;	44.22. Thông qua <u>việc vay nợ</u> và việc thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của ACV;	
4	Điều 47. Cuộc họp của Hội đồng quản trị Chưa quy định cụ thể việc công khai lợi ích của thành viên HĐQT tại các cuộc họp của HĐQT	Bổ sung thêm 1 khoản vào điều 47 hiện hành: Thành viên Hội đồng quản trị trực tiếp hoặc gián tiếp được hưởng lợi từ một hợp đồng hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đang dự kiến ký kết với ACV và biết bản thân là người có lợi ích trong đó có trách nhiệm công khai lợi ích này tại cuộc họp đầu tiên của Hội đồng thảo luận về việc ký kết hợp đồng hoặc giao dịch này. Trường hợp thành viên Hội đồng quản trị không biết bản thân và người liên quan có lợi ích vào thời điểm hợp đồng, giao dịch được ký với ACV, thành viên Hội đồng quản trị này phải công khai các lợi ích liên quan tại cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị được tổ chức sau khi thành viên này biết rằng mình có lợi ích hoặc sẽ có lợi ích trong giao dịch hoặc hợp đồng nêu trên.	Tham chiếu khoản 12 điều 30 TT95. Việc bổ sung sẽ đảm bảo quyền lợi cho ACV
5	Điều 48. Thông qua Nghị quyết, Quyết định của HĐQT	<i>Bổ sung quy định cụ thể và thêm vào khoản 48.2 Điều lệ hiện hành những điểm sau sau:</i>	Tham chiếu khoản 11 điều 30 TT95

TT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH ACV	ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH THEO ĐIỀU LỆ MẪU TẠI TT 95/2017/TT-BTC VÀ QUY ĐỊNH TẠI ND 71/2017/ND-CP	GHI CHÚ
		<p>48.2. Quyền biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị tại cuộc họp:</p> <p>48.2.1. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp Hội đồng quản trị sẽ có một phiếu biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng quản trị. Nếu thành viên Hội đồng quản trị không thể tham dự cuộc họp thì có thể ủy quyền biểu quyết của mình bằng văn bản cho một thành viên Hội đồng quản trị khác (là đối tượng được phép tham gia biểu quyết) hoặc ủy quyền cho người khác theo quy định tại Khoản 47.9 Điều 47 Điều lệ này thực hiện biểu quyết thay.</p> <p>48.2.2. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết về các hợp đồng, các giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc người liên quan tới thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của ACV. Thành viên Hội đồng quản trị không được tính vào tỷ lệ thành viên tối thiểu có mặt để có thể tổ chức cuộc họp Hội đồng quản trị về những quyết định mà thành viên đó không có quyền biểu quyết;</p> <p>48.2.3. Theo quy định tại điểm 48.2.4 Điều lệ này, khi có vấn đề phát sinh tại cuộc họp liên quan đến lợi ích hoặc quyền biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị mà thành viên đó không tự nguyện từ bỏ quyền biểu quyết, phán quyết của chủ tọa là quyết định cuối cùng, trừ trường hợp tính chất hoặc</p>	Việc bổ sung sẽ đảm bảo quyền lợi cho ACV

TT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH ACV	ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH THEO ĐIỀU LỆ MẪU TẠI TT 95/2017/TT-BTC VÀ QUY ĐỊNH TẠI ND 71/2017/ND-CP	GHI CHÚ
		<p>phạm vi lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị liên quan chưa được công bố đầy đủ;</p> <p>48.2.4. Thành viên Hội đồng quản trị hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định như sau được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó:</p> <p>48.2.4.1. Đối với hợp đồng có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo tới Hội đồng quản trị. Đồng thời, Hội đồng quản trị đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;</p> <p>48.2.4.2. Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã thông qua hợp đồng hoặc giao dịch này;</p>	
6	Điều lệ hiện hành quy định các trường hợp	<i>Điều chỉnh tiêu đề của khoản 51.1 và bổ sung thêm 2</i>	Tham chiếu khoản 3, điều 26

TT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH ACV	ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH THEO ĐIỀU LỆ MẪU TẠI TT 95/2017/TT-BTC VÀ QUY ĐỊNH TẠI ND 71/2017/ND-CP	GHI CHÚ
	miễn nhiệm, bãi nhiệm TV HĐQT TT95 định nội dung “các trường hợp quy định Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị”	<i>nội dung trong phần 51.1, quy định các trường hợp bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị khi thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên:</i> 51.1. Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau: 51.1.10. Bị rối loạn tâm thần và thành viên khác của Hội đồng quản trị có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi; 51.1.11. Cung cấp thông tin cá nhân sai khi gửi cho ACV với tư cách là ứng viên Hội đồng quản trị. ...	TT95, và các quy định pháp luật hiện hành; việc sửa đổi đảm bảo cho ACV thực hiện đúng các quy định này.
7	Điều 53. Các ủy ban giúp việc Hội đồng quản trị 53.1 Hội đồng quản trị có thể thành lập và ủy quyền cho các ủy ban trực thuộc, giúp việc cho Hội đồng quản trị. 53.2 Nhiệm vụ và quyền hạn cụ thể, số lượng và tiêu chuẩn, điều kiện của các thành viên của các ủy ban này và cơ chế làm việc của các ủy ban do Hội đồng quản trị quyết định phù hợp với quy định của pháp luật.	Điều chỉnh tên từ “Ủy ban giúp việc” thành “Tiểu ban giúp việc”	Tham chiếu điều 17 ND 71 và điều 31 TT 95
IV	CÁC QUY ĐỊNH VỀ TỔNG GIÁM ĐỐC		
1	Điều 56. Nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc	<i>Điều chỉnh khoản 56.11 và bổ sung thêm vào điều 56 Điều lệ hiện hành 1 nội dung:</i>	Tham chiếu điểm b khoản 3 điều 35 TT 95.

TT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH ACV	ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH THEO ĐIỀU LỆ MẪU TẠI TT 95/2017/TT-BTC VÀ QUY ĐỊNH TẠI ND 71/2017/ND-CP	GHI CHÚ
	<p>56.11. Đối với các nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị quy định tại Điều lệ, Tổng Giám đốc ký kết hợp đồng sau khi có quyết định, nghị quyết của Hội đồng quản trị ACV</p>	<p>56.11. Tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Đối với các nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị quy định tại Điều lệ, Tổng Giám đốc <u>chỉ đạo thực hiện</u> sau khi có quyết định, nghị quyết của Hội đồng quản trị ACV.</p> <p><u>56.12. Quyết định các vấn đề mà không cần phải có quyết định của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt ACV ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của ACV theo những thông lệ quản lý tốt nhất;</u></p>	<p>Bổ sung nội dung này để cụ thể hóa hơn quyền hạn của Tổng giám đốc</p>
V	CÁC QUY ĐỊNH VỀ BAN KIỂM SOÁT		
1	<p>Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát</p> <p>63.8. Khi phát hiện có thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc vi phạm quy định tại Điều 72 của Điều lệ này thì phải thông báo ngay bằng văn bản với Hội đồng quản trị, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.</p>	<p><i>Bổ sung thêm thời hạn gửi thông báo đến HĐQT vào khoản 63.8 Điều lệ hiện hành nội dung sau:</i></p> <p>63.8. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ ACV của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác, phải thông báo bằng văn bản với Hội đồng quản trị trong vòng <u>bốn mươi tám (48) giờ</u>, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả;</p>	<p>Tham chiếu khoản 4 điều 22 ND 71 và điểm d khoản 3 điều 38 TT 95. Việc bổ sung thời gian thông báo sẽ giúp nâng cao hơn vai trò của ACV cũng như nhanh chóng khắc phục, xử lý được các vi phạm xảy ra</p>
2	<p>Trường hợp miễn nhiệm của Kiểm soát viên</p> <p>70.1.3 Có đơn từ chức (trong đó nêu rõ lý do xin từ chức) gửi Hội đồng quản trị, Ban</p>	<p><i>Điều chỉnh như sau:</i></p> <p>70.1.3 Có đơn từ chức (trong đó nêu rõ lý do xin từ chức) gửi Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát ACV trước khi ngừng thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của</p>	<p>Căn cứ điều 135 Luật Doanh nghiệp 2014 “Đại hội đồng cổ đông có quyền bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên” =></p>

TT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH ACV	ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH THEO ĐIỀU LỆ MẪU TẠI TT 95/2017/TT-BTC VÀ QUY ĐỊNH TẠI ND 71/2017/ND-CP	GHI CHÚ
	Kiểm soát ACV trước khi ngừng thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình ít nhất 45 (bốn mươi lăm) ngày;	mình ít nhất 45 (bốn mươi lăm) ngày <u>và phải được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận</u>	Như vậy Kiểm soát viên bị bãi nhiệm phải do Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.
VI	QUY ĐỊNH VỀ KIỂM TOÁN		
1	Kiểm toán độc lập: 86.4. Tổ chức kiểm toán độc lập của ACV sẽ kiểm tra, xác thực và báo cáo trên cơ sở báo cáo kế toán hàng năm các khoản thu chi của ACV và phải chuẩn bị báo cáo kiểm toán và trình báo cáo đó cho Hội đồng quản trị trong vòng 03 (ba) tháng kể từ ngày kết thúc mỗi năm tài chính.	<i>Điều chỉnh thời hạn trình báo cáo kiểm toán cho HĐQT như sau</i> 86.4 Công ty kiểm toán độc lập kiểm tra, xác nhận, lập báo cáo kiểm toán và trình báo cáo đó cho Hội đồng quản trị <u>theo quy định của Luật chứng khoán.</u>	Theo quy định của Luật chứng khoán
VII	QUY ĐỊNH VỀ CỔ TỨC		
1	Điều 90. Cổ tức	<i>Bổ sung 1 số nội dung liên quan đến việc chi trả cổ tức cho cổ đông vào khoản 2 điều 90 và bổ sung thêm 1 khoản cho điều 90 của Điều lệ hiện hành:</i> 90.2. Trường hợp ACV đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, ACV không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền ACV đã chuyển cho cổ đông này. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết/đăng ký giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam. 90.7. Căn cứ Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán,	Tham chiếu điều 44 TT 95. Việc bổ sung sẽ đảm bảo quyền lợi cho ACV

TT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH ACV	ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH THEO ĐIỀU LỆ MẪU TẠI TT 95/2017/TT-BTC VÀ QUY ĐỊNH TẠI ND 71/2017/ND-CP	GHI CHÚ
		Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết xác định một ngày cụ thể để chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức, lãi suất, phân phối lợi nhuận, nhận cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác.	
VIII	QUY ĐỊNH VỀ TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ VÀ PHÁ SẢN ACV		
1	<p>Thanh lý tài sản khi doanh nghiệp giải thể</p> <p>97.4. Chậm nhất trong thời hạn 06 (sáu) tháng kể từ ngày có quyết định giải thể ACV, Hội đồng quản trị thành lập Ban thanh lý gồm tối thiểu 03 (ba) thành viên, trong đó hai thành viên do Đại hội đồng cổ đông chỉ định và một thành viên do Hội đồng quản trị chỉ định. Các thành viên Ban thanh lý có thể được lựa chọn trong số cán bộ, nhân viên của ACV hoặc thuê chuyên gia độc lập. Ban thanh lý chuẩn bị các quy chế hoạt động của mình, quy trình và thủ tục thanh lý. Tất cả các chi phí liên quan đến thanh lý tài sản được ACV ưu tiên thanh toán trước các khoản nợ khác của ACV.</p>	<p>Bổ sung cụ thể nội dung vào khoản 97.4 Điều lệ hiện hành như sau</p> <p>Tối thiểu sáu (06) tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động của ACV hoặc sau khi có quyết định giải thể ACV, Hội đồng quản trị phải thành lập Ban thanh lý gồm ba (03) thành viên. Hai (02) thành viên do Đại hội đồng cổ đông chỉ định và một (01) thành viên do Hội đồng quản trị <u>chỉ định từ một công ty kiểm toán độc lập</u>. Ban thanh lý chuẩn bị các quy chế hoạt động của mình. Các thành viên của Ban thanh lý có thể được lựa chọn trong số nhân viên của ACV hoặc chuyên gia độc lập. Tất cả các chi phí liên quan đến thanh lý được ACV ưu tiên thanh toán trước các khoản nợ khác của ACV.</p>	Tham chiếu khoản 1 điều 54 TT 95
IX	CÁC QUY ĐỊNH KHÁC CỦA PHÁP LUẬT		

TT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH ACV	ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH THEO ĐIỀU LỆ MẪU TẠI TT 95/2017/TT-BTC VÀ QUY ĐỊNH TẠI ND 71/2017/ND-CP	GHI CHÚ
1	<p>Quy định nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị.</p> <p>45.3. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị theo nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị và có thể được bầu lại với số lần không hạn chế. Thành viên Hội đồng quản trị có thể bị miễn nhiệm, bãi nhiệm hoặc được Đại hội đồng Cổ đông bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên bị bãi nhiệm, miễn nhiệm trong thời hạn nhiệm kỳ, khi đó nhiệm kỳ của thành viên mới là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị.</p> <p>54.4.....Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị mới được tính từ ngày việc bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị</p>	<p><i>Điều chỉnh như sau:</i></p> <p>Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 05 (năm) năm.</p> <p>45.3. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là 05 (năm) và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Thành viên Hội đồng quản trị có thể bị miễn nhiệm, bãi nhiệm hoặc được Đại hội đồng Cổ đông bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên bị bãi nhiệm, miễn nhiệm trong thời hạn nhiệm kỳ, khi đó nhiệm kỳ của thành viên mới là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị.</p> <p>54.4.....Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị mới được tính từ ngày việc bổ nhiệm có hiệu lực. đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị</p>	<p>Theo quy định của Luật doanh nghiệp 2014, chỉ áp dụng nhiệm kỳ cho thành viên Hội đồng quản trị, không còn quy định “nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị” nữa.</p>
2	<p>61.3. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát không quá 05 (năm) năm; các thành viên Ban Kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.</p>	<p><i>Điều chỉnh, bổ sung như sau:</i></p> <p>Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá 05 (năm) năm; các Kiểm soát viên có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.</p> <p><u>Trường hợp Kiểm soát viên có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì Kiểm soát viên đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.</u></p>	<p>Theo quy định của Luật doanh nghiệp 2014, chỉ áp dụng nhiệm kỳ cho Kiểm soát viên, không còn quy định “nhiệm kỳ của Ban kiểm soát” nữa.</p> <p>Bổ sung thêm khoản 163.3 của Luật Doanh nghiệp 2014</p>

TT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH ACV	ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH THEO ĐIỀU LỆ MẪU TẠI TT 95/2017/TT-BTC VÀ QUY ĐỊNH TẠI ND 71/2017/ND-CP	GHI CHÚ
3	Điều lệ hiện hành đang sử dụng cả 2 cụm từ “Kiểm soát viên” và “Thành viên Ban kiểm soát” với ý nghĩa tương đương.	Đề nghị chỉ sử dụng thống nhất cụm từ “Kiểm soát viên” cho toàn Điều lệ	-
4	Khoản 51.4. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm người khác tạm thời làm thành viên Hội đồng quản trị để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông ngay tiếp sau đó. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị mới được tính từ ngày việc bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị. Trong trường hợp thành viên mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Hội đồng quản trị cho đến trước thời điểm diễn ra Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị thay thế vẫn được coi là có hiệu lực.	Bỏ khoản này	Quy định tại khoản 51.4 này đang được tham khảo nội dung tại Thông tư 121/2012/TT-BTC (đã hết hiệu lực thi hành). Theo quy định điểm c khoản 2 Điều 135 và khoản 2 điều 143 Luật Doanh nghiệp 2014: Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông và phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp. => để thực hiện đúng quy định của luật Doanh nghiệp 2014, ACV cần bỏ nội dung này